TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 481/2024/HS-PT
Ngày: 19 - 6 - 2024

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đắc Minh

Ông Trần Ngọc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiếu Phương Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hừng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 267/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Phan Văn N. Do có kháng cáo của bị cáo Phan Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn N (N1), sinh ngày 27/01/1988 tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nam; nơi thường trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn X, sinh năm 1937 (chết) và con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1940; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/11/2019, bị cáo N bị Công an thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định số 80/QĐ-XPVPHC xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt xong ngày 04/12/2019; tạm giữ: Ngày 28/02/2023; tạm giam: Ngày 02/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (có mặt).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Phan Văn N: Luật sư Nguyễn Văn T - thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 00 phút, ngày 27/02/2023, tại khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, Công an huyện H phối hợp với Phòng PC04 Công an tỉnh Đ phát hiện, bắt quả tang Phan Văn N đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Kiểm tra phương tiện xe ô tô 07 chỗ hiệu KIA, biển số 66A - 04397 do N điều khiển và kiểm tra trên người N phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- 24 túi nilon hàn kín, bên trong mỗi túi đều có chứa 01 gói nhựa màu vàng, có in dòng chữ "Refined Chinese Tea".

- 01 túi nilon hàn kín dạng nắp kẹp, có viền màu đỏ, bên trong có chứa 01 viên nén màu vàng.

- 01 bao da rắn màu vàng, có in chữ "CON CÒ 20-20-15+TE".

- 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A03 màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu N2 màu đen.

- Tiền Việt Nam: 11.680.000 đồng.

Quá trình điều tra đã chứng minh hành vi của Phan Văn N như sau:

Phan Văn N thường sang các trường gà ở khu vực giáp ranh giữa Campuchia với tỉnh Đồng Tháp chơi, nên có quen biết người tên là L sinh sống tại Campuchia. Lũy có gợi ý thuê N vận chuyển trái phép chất ma túy từ khu vực biên giới Campuchia sang Việt Nam và đi Thành phố Hồ Chí Minh để giao cho một người gọi là anh H, số lượng khoảng từ 04kg đến 05kg. Lúc đầu, do biết vận chuyển ma túy số lượng lớn nếu bị bắt sẽ phải chịu mức án cao từ chung thân đến tử hình, nên N sợ không nhận lời, nhưng sau đó đến ngày 24/02/2023, L tiếp tục điện thoại cho N kêu N vận chuyển trái phép chất ma túy, số lượng là khoảng trên 20 kg, tiền công là 100.000.000 đồng do người nhận trả và sẽ chuyển khoản sau khi giao ma túy trót lọt thì N đồng ý.

Khoảng 13 giờ, ngày 27/02/2023, theo yêu cầu của L, N đi mua 01 cái điện thoại hiệu Nokia 105 màu đen và 01 sim Vietnammobile số 0587892236, sau đó N điện cho L thông báo sử dụng số này để liên lạc. Đến 19 giờ cùng ngày, L điện thoại kêu N chuẩn bị đi vận chuyển trái phép chất ma túy. Lũy nhắn tin số điện thoại của người giao ma túy là 0356741169 để N liên lạc hẹn thời gian, địa điểm nhận ma túy và dặn N xưng hô tên là "Bạn", đồng thời L nhắn tin cho N số điện thoại của người gọi là anh H ở Thành phố Hồ Chí Minh là 0382216135 để N liên lạc hẹn thời gian và địa điểm giao ma túy tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau đó, N điện thoại cho người giao ma túy thỏa thuận nơi nhận là ở thị trấn Thường Thới Tiền và điện thoại cho người nhận ma túy ở Thành phố Hồ Chí Minh thì người này hẹn địa điểm Nhàn giao ma túy là số 77, đường số 9, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 20 giờ, ngày 27/02/2023, Nhàn điện thoại thuê xe ô tô loại 07 chỗ hiệu KIA, biển số 66A - 04397 của anh Nguyễn Quốc Khang rồi tự mình điều khiển xe đi đến điểm hẹn tại đoạn giữa nhà máy 5 Nơi và cầu Trung tâm thuộc thị trấn Thường Thới Tiền đậu xe cặp lề đường đợi và điện thoại thông báo đặc điểm xe cho người giao ma túy biết. Một lúc sau, có một người nam đi xe mô tô hiệu EXCITER không rõ biển số đến gõ cửa xe hỏi Nhàn có phải đợi lấy đồ cho anh Hai không, Nhàn trả lời đúng thì người này ném xuống đất 01 cái bao (loại bao đựng thức ăn gia súc) bên trong có chứa ma túy rồi nhanh chóng chạy đi. Nhàn xuống xe mang cái bao chứa ma túy này để lên băng ghế sau của xe ô tô rồi điều khiển xe đi Thành phố Hồ Chí Minh để giao cho anh Hai.

Nhàn điều khiển xe đi được một đoạn khoảng 02 km, khi đến đoạn đường thuộc khu vực khóm Trung 2, thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ số ma túy Nhàn vận chuyển là 23.970,440 gam, loại Methamphetamine. Đồng thời, tiến hành kiểm tra trên người Nhàn thì phát hiện trong túi quần phía sau bên trái có 01 viên nén màu vàng xác định là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,155 gam. Nhàn thừa nhận viên ma túy này Nhàn mua vào chiều ngày 27/02/2023 của Phạm Quốc Nam nhà ở thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình điều tra, Nhàn khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Nam để sử dụng, không bán và không tổ chức cho ai sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 247/KL-KTHS ngày 01/03/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 24 túi ny lon hàn kín gửi giám định là chất ma túy tổng hợp loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 23.970,440 gam.

- 01 viên nén màu vàng gửi giám định là chất ma túy loại MDMA, khối lượng 0,155 gam.

Ngày 13/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp ra Lệnh phong tỏa tài khoản của Phan Văn Nhàn tại Ngân hàng Kiên Long chi nhánh Đồng Tháp- Phòng giao dịch Hồng Ngự số tiền 5.466.715 đồng.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển số 66A- 04397 mà Nguyễn Quốc Khang cho Nhàn thuê là xe do Trần Thị Ngọc Diễm (mẹ Khang) đứng tên sở hữu, bà Diễm giao cho Khang dùng để chạy xe dịch vụ và cho thuê xe tự lái làm nguồn thu nhập cho gia đình. Vào ngày 27/02/2023 Nhàn hỏi thuê xe thì chỉ nói

là đi mua gà và đi đá gà, anh Khang và bà Diễm không biết Nhàn thuê xe đi vận chuyển trái phép ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp đã giải quyết trả lại xe trên cho chủ sở hữu, đồng thời xác định bà Diễm và anh Khang không liên quan đến hành vi phạm tội của Nhàn.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Phan Văn Nhàn đã thừa nhận hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả kiểm tra dữ liệu trên điện thoại di động, lời khai của người liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 27/CT- VKSĐT-P1 ngày 29/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Phan Văn Nhàn về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2024/HS-ST ngày 28-02-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Nhàn phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Nhàn, tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Nhàn 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 28/02/2023).

3. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

Buộc bị cáo Phan Văn Nhàn phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Văn Nhàn để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý tang vật chứng, án phí, dành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 04-3-2024, bị cáo Phan Văn Nhàn có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử chưa phù hợp với hành vi phạm tội

của bị cáo, với lý do: Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bà ngoại là bà mẹ Việt Nam anh hùng; có ông nội là liệt sĩ; bị cáo thật thà khai báo, nhận thức pháp luật kém, sai phạm lần đầu.

Tại phiên tòa phúc thẩm.

Bị cáo Phan Văn Nhàn, vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xét đơn kháng cáo của bị cáo Phan Văn Nhàn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Nhàn, giữ nguyên quyết định bản án hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phan Văn Nhàn trình bày: thống nhất về tội danh và điều luật mà Tòa cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Phan Văn Nhàn, nhưng mức hình phạt là quá nghiêm khắc. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nghèo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha thì đã qua đời, mẹ thì lớn tuổi, bị cáo phải chăm sóc cho mẹ. Bị cáo cũng thuộc thành phần gia đình có công với cách mạng: Bà ngoại là bà mẹ Việt Nam anh hùng, ông nội là liệt sĩ được khen thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Từ khi điều tra cho đến tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nay, vợ của bị cáo thì không nghề nghiệp, phải nuôi 02 con còn nhỏ trong khi bị cáo là lao động chính của gia đình. Do đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Nhàn theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, từ đó chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo sớm quay về với gia đình làm lại cuộc đời, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Bị cáo Phan Văn Nhàn đồng ý bài bào chữa của luật sư và không bào chữa bổ sung.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Văn Nhàn đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt, được sống quay về với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Văn Nhàn bị trong hạn luật định và hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, luật sư bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án và xét yêu cầu kháng của bị cáo Phan Văn Nhàn:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung án sơ thẩm đã nêu: Vào ngày 27/02/2023, bị cáo Phan Văn Nhàn thuê xe ô tô tự lái để vận chuyển trái phép 23.970,440 gam ma túy loại Methamphetamine từ huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đến Thành phố Hồ Chí Minh để nhận tiền công là 100.000.000 đồng, thì bị bắt quả tang vào lúc 23 giờ cùng ngày, tại khu vực khóm Trung 2, thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Ngoài ra, khi bắt quả tang còn phát hiện bị cáo đang tàng trữ trên người 0,155 gam ma túy loại MDMA, bị cáo khai tàng trữ ma túy là để sử dụng.

[2.2] Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Phan Văn Nhàn là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy và tiền chất. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay, góp phần tạo điều kiện để ma túy từ nước ngoài tràn vào Việt Nam, làm tăng các hoạt động mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy trong nước, góp phần làm tăng tội phạm về ma túy và các loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác, gia tăng các tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[2.3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo Phan Văn Nhàn là người trên 18 tuổi và không bị hạn chế về năng lực hành vi, nên bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được việc mình làm và bị cáo phải chịu trách nhiệm về những sai phạm của mình.

[2.4] Xét thấy, hành vi của bị cáo Phan Văn Nhàn đủ cơ sở cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250

Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như bản án sơ thẩm tuyên xử là có căn cứ.

[2.5] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét:

[2.5.1] Về nhân thân: Bị cáo Phan Văn Nhàn chưa có tiền án, tiền sự.

[2.5.2] Về tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và qua xét xử tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bà ngoại của bị cáo là cụ Trần Thị Bướm được truy tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng; ông nội của bị cáo là Liệt sĩ Phan Văn Nếp, cụ Nếp còn được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng nhì, nên Hội đồng xét xử ghi nhận đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để áp dụng cho bị cáo.

[2.6] Tuy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, nhưng xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm, bị cáo vận chuyển ma túy với khối lượng đặc biệt lớn, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng và ngoài ra còn phạm thêm tội nghiêm trọng khác.

[2.7] Do đó Hội đồng xét xử căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần áp dụng mức hình phạt cao nhất đối với bị cáo Phan Văn Nhàn nhằm ngăn ngừa tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[2.8] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Văn Nhàn kháng cáo cũng như ý kiến bào chữa của vị luật sư cũng không có cung cấp hay bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, cho nên không có căn cứ để chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Văn Nhàn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[3] Các quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, nên bị cáo Phan Văn Nhàn phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Văn Nhàn.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2024/HS-ST ngày 28-02-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn Nhàn (Nghĩa) phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1. Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Nhàn (Nghĩa): Tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

1.2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Nhàn (Nghĩa) 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 28/02/2023).

1.3. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

Buộc bị cáo Phan Văn Nhàn phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là Tử hình.

Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Văn Nhàn, để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phan Văn Nhàn phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Phan Văn Nhàn được gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đắc Minh **Trần Ngọc Tuấn** **Trần Văn Mười**